

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/DS-ST

Ngày: 20/6/2019

v/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phúc Tiếng

2. Ông Hồ Tùng Mậu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Tổ Lâm, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLST-DS ngày 7/1/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXX - ST ngày 13/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐA

Địa chỉ: 130 PDL, phường 3, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bạch Đình Kh (có mặt)

Địa chỉ: 09 PCT, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Ng (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Kao, xã EK, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Thanh D (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Kao, xã EK, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Bích Ng có quan hệ tín dụng với ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh Đắk Lắk, chi tiết như sau: Đợt vay số 0165643101T17003 vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 11%/năm, thời hạn vay là 18 tháng, số tiền trả góp là

1.295.000 đồng/tháng, mục đích vay là tiêu dùng. Thực hiện hợp đồng từ ngày 19/5/2017 đến ngày 27/11/2018 bà Nguyễn Thị Bích Ng đóng cho ngân hàng được tổng cộng 12.950.000 đồng trong đó tiền gốc: 10.344.739 đồng và lãi: 2.605.262 đồng. Do bà Nguyễn Thị Bích Ng vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng đã chuyển nợ vay sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/11/2018 bà Nguyễn Thị Bích Ng còn nợ các khoản sau: Nợ gốc: 9.655.262 đồng; lãi trong hạn: 694.738 đồng; lãi quá hạn: 350.000 đồng. Tổng số nợ là 10.700.000 đồng. Việc bà Ng vi phạm hợp đồng ký kết với ngân hàng mặc dù ngân hàng đôn đốc, tạo điều kiện để trả nợ cho ngân hàng nhưng bà Ng vẫn cố tình chây ỳ, không trả nợ.

Vì vậy ngân hàng TMCP ĐA, chi nhánh Đắk Lắk đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Bích Ng phải trả toàn bộ dư nợ và lãi phát sinh cho ngân hàng. Tính đến ngày 27/11/2018, bà Ng còn nợ Nợ gốc: 9.655.262 đồng; lãi trong hạn: 694.738 đồng; lãi quá hạn: 350.000 đồng. Tổng số nợ là 10.700.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích Ng và ông Đào Thanh D cố tình lẩn tránh, Tòa án đã niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định mà bà Nguyễn Thị Bích Ng và ông Đào Thanh D vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX và đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Đối với bà Nguyễn Thị Bích Ng và ông Đào Thanh D vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không chấp hành pháp luật vi phạm Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 463, 465, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Điều 26 nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA

Buộc bà Nguyễn Thị Bích Ng trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền nợ gốc 9.655.262 đồng; lãi trong hạn: 694.738 đồng; lãi quá hạn: 350.000 đồng. Tổng số nợ là 10.700.000 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng thẻ từ ngày 28/11/2018 đến khi trả hết nợ.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Tp Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 19/5/2017 bà Nguyễn Thị Bích Ng có ký với Ngân hàng TMCP ĐA hợp đồng tín dụng số 0165643101T17003 vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 11%/năm, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 18 tháng, ngày đến hạn trả nợ là 19/11/2018, số tiền trả góp hàng tháng là 1.295.000 đồng. Thực hiện hợp đồng từ ngày 19/5/2017 đến ngày 27/11/2018 bà Nguyễn Thị Bích Ng đóng cho Ngân hàng được tổng cộng 12.950.000 đồng trong đó tiền gốc: 10.344.739 đồng và lãi: 2.605.262 đồng, số tiền còn lại không đóng.

Xét quan hệ pháp luật dân sự giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Vì vậy quyền và nghĩa vụ của các bên được pháp luật bảo vệ. Bị đơn đã không thực hiện việc trả nợ như cam kết là vi phạm hợp đồng. Việc nguyên đơn khởi kiện đòi số tiền là 9.655.262 đồng gốc và lãi suất là có cơ sở cần chấp nhận.

Về trách nhiệm trả nợ: Tại giấy đề nghị vay vốn ngày 2/5/2017 ông Đào Thanh D có ký người bảo lãnh để bà Ng vay số tiền 20.000.000đ. Tuy nhiên, ông D lẩn tránh không lên Tòa án làm việc để xác định trách nhiệm trả nợ. Mặt khác ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân bà Ng có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng nên trách nhiệm trả nợ là của bà Nguyễn Thị Bích Ng.

Như vậy cần phải buộc bà Nguyễn Thị Bích Ng phải trả cho ngân hàng số nợ là gốc: 9.655.262 đồng; lãi trong hạn: 694.738 đồng; lãi quá hạn: 350.000 đồng. Tổng số nợ là 10.700.000 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng từ ngày 28/11/2018 đến khi trả hết nợ.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 463, 465, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA

Buộc bà Nguyễn Thị Bích Ng trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền 10.700.000 đồng (trong đó tiền gốc: 9.655.262 đồng, tiền lãi và phí đến ngày 27/11/2018 là 1.044.738 đồng lãi suất) và tiếp tục trả lãi phát sinh số tiền gốc theo hợp đồng tín dụng từ ngày 28/11/2018 đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích Ng phải nộp 535.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP ĐA được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Buôn Ma Thuột theo biên lai thu số: AA/2017/0011648 ngày 03/1/2019.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Viết Kiên